

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:**

- Tên dự toán: Thuê dịch vụ vệ sinh trụ sở Chính phủ và Văn phòng Chính phủ năm 2026.

- Tên gói thầu: Thuê dịch vụ vệ sinh trụ sở Chính phủ và Văn phòng Chính phủ năm 2026.

- Chủ Đầu tư: Cục Quản trị - Tài vụ, Văn phòng Chính phủ

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước cấp cho Cục Quản trị - Tài vụ năm 2026.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

- Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: Quý IV/2025

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: 365 ngày năm 2026 (Từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/12/2026)

- Địa điểm thực hiện: Văn phòng Chính phủ; Địa chỉ: Số 1 Hoàng Hoa Thám, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội (Hoặc các địa điểm khác do yêu cầu cụ thể)

#### **2. Mục tiêu công việc:**

Đảm bảo công tác vệ sinh trụ sở Chính phủ và Văn phòng Chính phủ năm 2026 luôn sạch sẽ, văn minh, đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật, đúng tần suất

#### **3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:**

##### **3.1. Yêu cầu chung**

- Trang phục phù hợp, thái độ làm việc nhiệt tình, chu đáo.

- Bảo quản, sử dụng các tài sản được giao có hiệu quả, tránh hư hỏng, mất mát.

- Cuối buổi làm việc phải thu dọn, vệ sinh tất cả các công cụ, dụng cụ và tài sản được giao.

- Tổng hợp, đề xuất với người có thẩm quyền mua sắm, sửa chữa, tiếp nhận, quản lý, sử dụng các công cụ, dụng cụ, máy móc, đồ dùng cần thiết để thực hiện công việc.

- Chấp hành nghiêm túc các nội quy, quy định của Cơ quan nơi đến làm việc khi thực hiện công việc.

- Thông báo, trao đổi kịp thời với người có thẩm quyền của Cơ quan nơi đến làm việc khi biết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện công việc để kịp thời xử lý, khắc phục.

### 3.2. Yêu cầu về thời gian làm việc

Nhà thầu phải đáp ứng về thời gian làm việc như sau:

- Thời gian làm việc từ thứ 2 đến hết thứ 6 và 1/2 ngày thứ 7;
- Ngày làm việc 08 giờ theo giờ hành chính của Công ty các ngày chủ nhật, Lễ, Tết được nghỉ theo quy định của nhà nước).

### 3.3. Yêu cầu về phạm vi làm việc

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
1	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 mét) - Khu vực sàn hành lang (tầng 2,3,5,6,7,8)	3.229,72	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
2	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 mét) - Khu vực sàn WC (tầng 2,3,5,6,7,8)	164,4	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
3	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 mét) - Khu vực tường WC (tầng 2,3,5,6,7,8)	399,36	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
4	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 mét) - Khu vực vách WC (tầng 2,3,5,6,7,8)	109,3	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
5	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 mét) - Khu vực sàn thang máy	4	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
6	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 mét) - Khu vực sàn thang bộ	233,28	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
7	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 mét) - Khu vực tường, tay vịn thang bộ	60,8	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
8	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực nhà trắng - Khu vực sàn (hành lang, thang bộ sảnh, tầng 2)	193,7	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
9	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực nhà trắng - Khu vực sàn 2 thang bộ từ tầng 1 lên tầng 3	193,7	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
10	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực nhà trắng - Khu vực kính sảnh dưới 4 mét	476	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
11	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực nhà trắng - Khu vực tường, tay vịn thang bộ	26	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
12	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực nhà trắng - Khu vực sàn WC (T2+ T1 + sảnh)	33,6	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
13	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực nhà trắng - Khu vực tường + vách ngăn WC (T1+ T2 + sảnh)	144	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
14	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực nhà trắng - Làm sạch thảm Phòng khách số 1,2	116	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
15	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực phòng họp thường trực Chính phủ, đại sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng) - Khu vực sàn hành lang bên trong sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng)	1.380,00	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
16	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực phòng họp thường trực Chính phủ, đại sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng) - Khu vực sàn hành lang bên ngoài sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng)	400	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
17	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực phòng họp thường trực Chính phủ, đại sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng) - Khu vực sàn hành lang xung quanh phòng họp thường trực Chính phủ tầng 3 (nhà 9 tầng)	493	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
18	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực phòng họp thường trực Chính phủ, đại sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng) - Khu vực sàn phòng chờ bên ngoài phòng họp thường trực Chính phủ phía trước cửa tầng 3(nhà 9 tầng)	140	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
19	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực phòng họp thường trực Chính phủ, đại sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng) - Khu vực sàn WC phòng họp thường trực Chính phủ tầng 3 (nhà 9 tầng)	47	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
20	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực phòng họp thường trực Chính phủ, đại sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng) - Khu vực vách ngăn, tường WC phòng họp thường trực Chính phủ tầng 3 (nhà 9 tầng)	105	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
21	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực phòng họp thường trực Chính phủ, đại sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng) - Làm sạch thảm phòng Hội đàm (tầng 2 nhà 9 tầng)	453	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
22	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực phòng họp thường trực Chính phủ, đại sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng) - Làm sạch thảm phòng Họp Thường trực Chính phủ tầng 3 (nhà 9 tầng)	212	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
23	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu nhà 05.B3 - Giặt thảm phòng làm việc, phòng họp, phòng tiếp khách của Thủ tướng và khu vực phòng tưởng niệm (nhà 05B3)	198,69	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
24	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu nhà 05.B3 - Giặt thảm hành lang, cầu thang, phòng làm việc của Trợ lý, thư ký Thủ Tướng Chính phủ (nhà 05B3)	252,32	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
25	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu nhà 05.B3 - Giặt thảm cầu thang ngoài cửa ra vào.(nhà 05B3)	13	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	6
26	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu nhà 05.B3 - Giặt ghế phòng họp, phòng làm việc, phòng tiếp khách (nhà 05B3)	61	cái	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
27	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu nhà 05.B3 - Giặt bộ sofa trong phòng làm việc của trợ lý Thủ tướng (nhà 05.B3)	1	bộ	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
28	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu nhà 05.B3 - Vệ sinh cửa sổ, cửa chớp mặt trong, ngoài T1+T2 (nhà 05B3)	270	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
29	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu nhà 05.B3 - Vệ sinh cửa gỗ mặt trong, ngoài T1+T2 (nhà 05B3)	31,8	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
30	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu nhà 05.B3 - Vệ sinh kính mặt trong, mặt ngoài T1+T2+ nhà Bếp (nhà 05B3)	255,9	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
31	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu nhà 05.B3 - Vệ sinh tường trong nhà dưới 4 mét (nhà 05B3)	70	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
32	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà trắng - Giặt thảm hành lang Phòng họp số 4; thảm trải sảnh, đường dẫn đón đoàn, thảm trải 2 cầu thang bộ từ tầng 1 lên sảnh chính, từ sảnh ngoài vào sảnh trong (nhà trắng)	307,1	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	6
33	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà trắng - Giặt thảm phòng khách lớn, thảm dẫn hành lang phòng khách lớn (nhà trắng)	358	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
34	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà trắng - Giặt ghế sofa trong phòng làm việc của Trợ lý Phó Thủ tướng tầng 1 (nhà trắng)	1	bộ	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	1
35	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà trắng - Giặt ghế phòng họp số 4; phòng khách lớn; Phòng khách 1, 2. Giặt đôn phòng K1,K2, Ghế Pơ mu hàng lang phòng họp và hành lang phía đường xoài (nhà trắng)	150	cái	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
36	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà trắng - Giặt rèm vải trong tất cả các phòng làm việc, phòng họp, phòng tiếp khách + khăn vẩy bàn trụ sở Chính phủ (nhà trắng)	500	kg	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
37	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà trắng - Vệ sinh kính mặt trong, ngoài các khu vực từ T1 lên tầng 2 (nhà trắng)	900	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
38	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà trắng - Vệ sinh cửa gỗ mặt trong, mặt ngoài từ tầng 1 lên tầng 2 (nhà trắng)	116,5	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
39	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà trắng - Vệ sinh gỗ ốp tường bên trong phòng khách lớn (nhà	230,5	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng môi trường	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
	trắng)				
40	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà trắng - Vệ sinh rèm gỗ hành lang phòng khách lớn (nhà trắng)	32,4	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
41	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà trắng - Vệ sinh trần hành lang T1+T2 (nhà trắng)	417,4	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
42	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà trắng - Vệ sinh khu vực tường hành lang (nhà trắng)	171,6	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
43	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà trắng - Giặt thảm trong phòng tiếp khách số 1,2 (nhà trắng)	116	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
44	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Giặt bộ sofa giả da hành lang phòng họp Chính phủ (nhà 9 tầng)	10	bộ	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
45	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Giặt ghế trong các phòng làm việc, phòng họp, tiếp khách, các khu vực ngồi chờ của Lãnh đạo Chính phủ từ tầng 2,3,5,6,7,8 (nhà 9 tầng)	560	cái	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
46	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Giặt thảm (trang trí) phòng chờ 1,2, phòng Hội đàm, phòng họp Chính phủ, Phòng làm việc, phòng nghỉ, phòng tiếp khách, phòng họp của lãnh đạo Chính phủ từ tầng 2,3,5,6,7,8 (nhà 9 tầng)	2.330,00	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
47	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Vệ sinh rèm lật trong phòng làm việc của lãnh đạo Chính phủ từ T5-T8 (nhà 9 tầng)	120,8	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
48	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Vệ sinh kính, khung nhôm kính trên 4 mét mặt trong và ngoài từ tầng 2,3,5,6,7,8 (nhà 9 tầng)	501	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	3
49	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Vệ sinh cột đá từ T2 lên T3, từ T3 lên T8 (16 cột)	988,25	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	3
50	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Vệ sinh trần hành lang tầng: 1,2,3,5,6,7,8 (nhà 9	3.229,72	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
	tầng)				
51	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Vệ sinh tường hành lang các tầng: 2,3,5,6,7,8; tường thang bộ từ Tầng 1 lên T9 (nhà 9 tầng)	3.200,98	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
52	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Vệ sinh trần phòng hội đàm, phòng họp Chính phủ (nhà 9 tầng)	720	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
53	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Vệ sinh tường ốp gỗ bên trong phòng hội đàm, phòng họp Chính phủ (trụ sở mới)	809,96	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
54	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Vệ sinh khu vực trần thang máy từ Tầng 1 lên 9 (nhà 9 tầng)	4	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
55	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Vệ sinh khu vực tường đá thang máy từ tầng 1 lên 9 (nhà 9 tầng)	128	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
56	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Vệ sinh khu vực nhôm, kính mặt trong và ngoài dưới 4 mét T2+T3 (nhà 9 tầng)	192,52	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
57	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Giặt thảm khu vực bậc tam cấp hành lang ngoài đại sảnh tầng 2 nhà 9 tầng	52	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
58	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Giặt thảm khu vực đường dẫn phòng khách nhỏ tầng 2, nhà 9 tầng.	91,6	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
59	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Giặt thảm khu vực đường dẫn hành lang vào phòng Hội trường tầng 2 nhà 9 tầng	29,3	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
60	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Giặt thảm khu vực hành lang cầu thang VIP	58	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
61	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Vệ sinh khu cột cờ ngoài phòng họp tròn tầng 3	327	m2	Trụ sở Văn phòng	4

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
	nhà 9 tầng			Chính phủ	
62	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực nhà 9 tầng - Vệ sinh khu vực ban công tầng 3 nhìn ra công đường Hoàng Hoa Thám	144	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
63	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Giặt thảm (trang trí) phòng họp thường trực Chính phủ tầng 3 (nhà 9 tầng)	212	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
64	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Giặt thảm (trang trí) phòng chờ bên ngoài phòng họp thường trực tầng 3 (nhà 9 tầng)	140	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
65	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Vệ sinh rèm kéo phòng họp thường trực tầng 3 (nhà 9 tầng)	45	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
66	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Giặt ghế bọc ni trong phòng chờ phòng họp thường trực Chính phủ tầng 3 (nhà 9 tầng)	28	Cái	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
67	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Giặt ghế da phòng họp thường trực tầng 3 (nhà 9 tầng)	70	Cái	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
68	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Vệ sinh tường ốp gỗ, tường hoa sắt phòng họp thường trực + phòng chờ tầng 3 (nhà 9 tầng)	174	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
69	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Vệ sinh ban công phòng chờ (thành phần 2)	150	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
70	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Vệ sinh 6 cột đá khu vực ban công phòng họp thường trực Chính phủ tầng 3 (nhà 9 tầng)	650	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	3
71	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Vệ sinh 8 cột trước cửa đại sảnh từ tầng 1 lên tầng 2 (nhà 9 tầng)	576	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	3
72	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Vệ sinh trần hành lang xung quang phòng họp thường trực Chính phủ tầng 3 (nhà 9 tầng)	493	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
73	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Vệ sinh trần phòng họp, phòng chờ, hành lang xung quanh phòng họp thường trực (nhà 9 tầng)	205	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
74	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Vệ sinh trần phòng chờ, hành lang xung quanh phòng họp thường trực Chính phủ (nhà 9 tầng)	140	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
75	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Khu vực tường hành lang dưới 4 m bên trong sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng)	572	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
76	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Khu vực tường hành lang dưới 4 m bên ngoài sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng)	200	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
77	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Khu vực tường hành lang trên 4 m bên trong sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng)	386	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
78	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Khu vực tường hành lang trên 4 m bên ngoài sảnh tầng 2 (nhà 9 tầng)	200	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
79	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Trần hành lang sảnh trong tầng 2 (nhà 9 tầng)	1.380,00	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
80	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Trần hành lang sảnh ngoài tầng 2 (nhà 9 tầng)	400	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
81	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/NĂM)- Khu vực phòng họp Thường trực Chính phủ, ban công phòng Hội đàm và đại sảnh tầng 2 - Vệ sinh sàn, tường hành lang ban công bên trong, bên ngoài, cột đá tầng 2 phòng Hội đàm (nhà 9 tầng)	761	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
82	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn hành lang	3.294,00	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
83	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn WC (tầng 1,3,4,5,6,7,8,9)	462	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
84	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực tường WC (tầng 1,3,4,5,6,7,8,9)	798,72	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
85	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực vách WC (tầng 1,3,4,5,6,7,8,9)	353,8	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
86	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Thang cuốn	160	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
87	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sân	224	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
	phía trước tòa nhà (chỗ đỗ xe ô tô, dốc chờ hàng)				
88	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực thành thang máy (mặt trong)	57,6	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
89	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn thang máy	14	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
90	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực tường đá kính thang máy	1.468,50	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
91	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn thang bộ	699,84	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
92	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực tường, tay vịn thang bộ	2.128,68	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
93	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Trung tâm thông tin chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	364,8	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
94	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Phòng Trung tâm tin học, tầng 8	303	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
95	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Dọn, rửa bát, đĩa, vệ sinh thực phẩm trước khi sơ chế	1	Người	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
96	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 1 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Nhân công phục vụ tại trụ sở VPCP	3	Người	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
97	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực hành lang (hành lang tầng 4,5,6,7,8)	1.385,80	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
98	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn hành lang + sảnh tầng 1	624,03	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
99	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực vách kính tầng 1	80,89	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
100	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn WC tầng 4,5,6,7,8	256,87	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
101	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực tường WC tầng 4,5,6,7,8	909,41	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
102	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực vách WC tầng 4,5,6,7,8	180,42	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
103	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn thang máy	74,26	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
104	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực trần thang máy	74,26	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
105	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực tường đá thang máy	60,93	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
106	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn thang bộ (02 thang)	346,12	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
107	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực thành tay vịn thang bộ (02 thang)	426,74	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
108	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn	366,85	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
	bếp ăn tầng 8				
109	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn phòng cà phê tầng 8	341,67	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
110	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn tầng hầm (03 hầm)	7.505,90	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
111	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn WC hầm	21,33	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
112	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực tường + vách ngăn WC hầm	40,56	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
113	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Sàn hành lang phía ngoài hội trường T2	311,88	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
114	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Vách kính, đá phía ngoài hội trường tầng 2	538,56	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
115	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn WC hội trường tầng 2	20	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
116	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực tường WC hội trường tầng 2	80	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
117	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Vệ sinh sàn WC phòng VIP hội trường tầng 2	3,2	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
118	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Vệ sinh tường WC phòng VIP hội trường tầng 2	17,2	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
119	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2	164,7	m2	Trụ sở Văn phòng	Hàng

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
	Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Vệ sinh kính phòng an ninh khu vực thường trực			Chính phủ	ngày
120	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Khu vực sàn, phòng an ninh khu vực cổng đỏ	44,22	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
121	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Vệ sinh kính phòng an ninh khu vực cổng đỏ	20,8	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
122	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Thành phần 2 Nhà 9 tầng (làm sạch dưới 4 m) - Rọn rửa cốc chén tại các phòng khách tầng 1, khu thường trực (70 lượt người/ngày)	0,5	người/tháng	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
123	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực nhà trắng cũ - Khu vực sàn hành lang (tầng hầm + tầng 3)	335,8	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
124	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực nhà trắng cũ - Khu vực sàn, tường, tay vịn cầu thang bộ (từ tầng hầm lên tầng 3) 02 thang	193,7	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
125	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực nhà trắng cũ - Khu vực sàn WC (tầng hầm, tầng 3)	33,6	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
126	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực nhà trắng cũ - Khu vực trần, tường WC (tầng hầm, tầng 3)	144	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
127	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY - Khu vực phòng tập Gym - Sàn phòng Gym	103	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	Hàng ngày
128	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Vệ sinh tường, đá, cửa kính, khung nhôm mặt ngoài nhà 9 tầng (trên 4 mét); tường, cửa kính, khung nhôm khu vực giếng trời (trên 4 mét)	6.799,00	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
129	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Giặt ghế ni đơn các tầng phòng khách của LĐVPCP, phòng họp tiếp	450	cái	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
	khách T3				
130	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Giặt bộ ghế da phòng làm việc của các Phó Chủ nhiệm (Phòng 727 và phòng 649)	2	bộ	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
131	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Vệ sinh rèm lật các phòng làm việc, phòng khách của LĐVPCP, phòng làm việc các tầng 1,4,5,6,7,8, các phòng họp, phòng tiếp khách T3 - nhà 9 tầng	579,2	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
132	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Giặt thảm các phòng họp, tiếp khách T3 và Phòng BTCN VPCP - nhà 9 tầng (07 phòng)	662,4	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
133	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Vệ sinh trần, tường, sàn phía trong toàn bộ các phòng làm việc T1,4,5,6,7,8,9, Phòng họp, tiếp khách T3 - nhà 9 tầng	8.500,00	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
134	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Khu vực trần hành lang (gồm trần HL chung, HL thang máy, thang cuốn T1,3,4,5,6,7,8,9)- nhà 9 tầng	2.486,00	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
135	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Khu vực trần Trung tâm Thông tin chỉ đạo điều hành của CP, VPCP	364,8	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
136	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Khu vực tường, cửa kính hành lang chung T1,3,4,5,6,7,8,9- nhà 9 tầng	2.542,60	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
137	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Khu vực trần thang máy (7 thang khu vực VPCP)	14	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
138	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Khu vực ốp đá tầng 1 (mặt	608	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
	ngoài dưới 4 mét)				
139	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Khu vực tường, kính mặt trong, mặt ngoài (phía tây) Trung tâm chỉ đạo điều hành của CP, VPCP	348,5	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
140	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Tường phòng tập Gym T9- nhà 9 tầng	145,1	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
141	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 1 Nhà 9 tầng - Khu vực tường, hành lang (Tầng hầm + tầng 3- nhà Trắng)	214	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
142	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Giặt thảm các phòng tiếp khách	234,91	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
143	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Giặt rèm vải	50	kg	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
144	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Giặt chăn, ga, gối, khăn bàn, khăn váy quây	370	kg	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
145	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Giặt ghế ni đơn các tầng	250	Chiếc	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
146	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh rèm kéo	155,72	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
147	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Giặt ghế sofa ni tầng 1, tầng 5	6	bộ	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
148	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh tường hành lang các tầng 4;5;6;7;8	2.861,90	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
149	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh trần hành lang các	1.385,80	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
	tầng 4;5;6;7;8				
150	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh tường ốp gỗ tầng 1	420,04	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
151	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh trần hành lang +sảnh tầng 1	624,03	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
152	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh trần bếp + café tầng 8	708,52	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
153	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh tường bếp+ café tầng 8	743,63	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
154	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh tường hầm (03 hầm)	3.548,90	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
155	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh trần hầm (03 hầm)	7.505,90	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
156	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh trần, tường, sàn bên trong toàn bộ các phòng tầng 1;4;5;6;7	4.956,00	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
157	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh kính, tường đá mặt ngoài, khung nhôm cửa kính, giếng trời	6.409,40	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
158	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Hút bụi thảm bên trong hội trường tầng 2	630,67	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
159	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Giặt thảm bên trong hội trường tầng 2	630,67	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
160	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh Tường ốp gỗ bên	1.096,85	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
	trong hội trường tầng 2				
161	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh Trần thạch cao bên trong hội trường tầng 2	585	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
162	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh Trần gỗ bên trong hội trường tầng 2	150	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
163	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Giặt ghế đệm	461	cái	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
164	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh vách ngăn di động phía dưới tầng 2	254,74	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
165	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh vách ngăn di động phía trên 2 bên sân khấu hội trường tầng 2	96	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
166	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Bàn gỗ Hội trường lớn tầng 2	55	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	24
167	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh trần, tường, kính, rèm phòng VIP hội trường tầng 2	93	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
168	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh tường ốp gỗ Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của CP, VPCP, TTCP tầng 8 TP1	195,2	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
169	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh ban công sau phòng họp tầng 3	150	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	12
170	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Giặt thảm phòng VIP, hội trường tầng 2	41,36	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
171	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành	364,8	m2	Trụ sở Văn phòng	4

Stt	Danh mục dịch vụ	Khối lượng môi trường	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Tần suất
	phần 2 Nhà 9 tầng - Giặt thảm sàn Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng CP, tầng 8 TP1			Chính phủ	
172	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Giặt ghế da Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng CP, tầng 8 TP1	50	chiếc	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	2
173	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh làm sạch trần Phòng an ninh khu vực công đồ	44,22	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4
174	TRỤ SỞ CHÍNH PHỦ - KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ (LẦN/ NĂM)- Thành phần 2 Nhà 9 tầng - Vệ sinh làm sạch tường Phòng an ninh khu vực công đồ	82,46	m2	Trụ sở Văn phòng Chính phủ	4

### 3.4. Yêu cầu về chế phẩm sử dụng trong gói thầu:






a) Bất kỳ hàng hóa, thương hiệu, nhãn hiệu, chất liệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều đảm bảo các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất (CO,CQ), thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

TT	Nhận dạng hóa chất	Mã số CAS /Công thức hóa học	Yêu cầu về thành phần
1	<b>Hoá chất làm sạch đa năng (hoặc tương đương)</b>		
	Sodium Lauryl Ether Sulfate	68585-34-2	7.0-10 %
	pH@300C	pH 8.0-9.0	
2	<b>Chất tẩy rửa nhà vệ sinh (hoặc tương đương)</b>		
	Hydrochloric acid, 33%	7647-01-0/HCl	30.0 - 40.0 %
	pH@250C	<pH 2.0	
3	<b>Hóa chất làm sạch những vết bẩn nặng (hoặc tương đương)</b>		
	2- Butoxyethanol	111-76-2	8.0-10.0 %

TT	Nhận dạng hóa chất	Mã số CAS / Công thức hóa học	Yêu cầu về thành phần
	Potassium Hydroxide	1310-58-3	0.8-1.2%
	pH@250C	> pH 11.5	
<b>4</b>	<b>Hóa chất lau kính (hoặc tương đương)</b>		
	Isopropyl Alcohol	67-63-0/C3H8O	2.0-5.0 %
	2- Butoxyethanol	111-76-2	4.0-7.0 %
	pH@250C	pH 6.0-8.0	
<b>5</b>	<b>Hóa chất làm sạch trang thiết bị nhà vệ sinh (hoặc tương đương)</b>		
	Ethyl Alcohol	64-17-5	3.0-5.0 %
	Perfume Compound	1.0-2.0 %	
	Alkybenzyl dimethyl ammonium chloride 50%	63449-41-2	0.3-1.0%
	pH@250C	pH 4.0-5.0	

b) Tên công cụ dụng cụ:

Stt	Tên công cụ dụng cụ	Hình ảnh	Ghi chú
1	Xe Truly		Theo yêu cầu công việc
2	Xe vắt		Theo yêu cầu công việc
3	Dụng cụ lau sàn		Theo yêu cầu công việc
4	Dụng cụ đẩy bụi		Theo yêu cầu công việc

Stt	Tên công cụ dụng cụ	Hình ảnh	Ghi chú
5	Dụng cụ gạt kính		Theo yêu cầu công việc
6	Biển bảng cảnh báo		Theo yêu cầu công việc
7	Bình xịt		Theo yêu cầu công việc
8	Cây nối		Theo yêu cầu công việc
9	Cây phát trần		Theo yêu cầu công việc
10	Các dụng cụ khác: khăn lau, chổi chít, chổi cước... và các loại dụng cụ khác		Theo yêu cầu công việc

### 3.5. Yêu cầu chất lượng đầu ra

Nhà thầu phải đảm bảo bố trí đầy đủ nhân sự cũng như cung cấp toàn bộ vật tư, hóa chất tẩy rửa, dụng cụ, thiết bị, bảo hộ lao động cho nhân sự thực hiện công việc vệ sinh trong thời gian yêu cầu đảm bảo chất lượng yêu cầu với quy trình làm sạch cho từng hạng mục như sau:

Stt	Danh mục	Yêu cầu chất lượng đầu ra cụ thể
1	Hệ thống cửa, rèm cửa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cửa ra vào: tay nắm sạch, cửa không có vết tay, khe gờ cửa không có bụi.</li> <li>- Cửa gỗ: khe, gờ cửa không bụi, không có vết bẩn bám.</li> <li>- Cửa sổ, chớp: các viên gờ, các khe cửa, song cửa không bụi, kính không có vết.</li> <li>- Cửa kính khung nhôm (sắt): kính không có vết, không có vết nước tại gờ cửa, khung nhôm không bụi, sáng đều, không có vết lau.</li> <li>- Cửa kính: kính sạch, sáng, không vết nước đọng trên kính và</li> </ul>

Stt	Danh mục	Yêu cầu chất lượng đầu ra cụ thể
		tại - Khe cửa, không sợi bông khăn lau, không vết tay - Rèm cửa: sạch sẽ, không có bụi, màng nhện.
2	Ghế da, sofa ni, ghế tựa đệm	- Bề mặt ghế da sạch, khô và sáng bóng, mùi thơm nhẹ - Không làm rách bề mặt
3	Thảm	- Bề mặt thảm được xử lý hết bụi bẩn - Xử lý sạch các vết ố bẩn trả lại bề mặt thảm.
4	Tường, trần và vách ngăn	Tường, gờ tường, chân tường, trần, vách ngăn: không có mạng nhện, không bụi bám, không có vết cây lau nơi chân tường, góc tường không rác nổi hay bột đất đọng, Các bảng, biển chỉ dẫn, hộp thư góp ý, bình cứu hỏa, ... trên tường: không bụi, không vết bẩn lâu ngày + Tường ốp gỗ: Sáng, bóng + Tường ốp đá: không bụi, không vết bẩn bám. + Trần vôi, sơn: không mạng nhện, côn trùng tụ tập, rêu bám.
5	Sàn, nền nhà	- Mặt sàn sạch đều, không bụi, không vết chân, không vết lau; không vết bẩn nơi các góc khuất, dưới bình cứu hỏa hay các đồ đạc có thể nhắc lên để vệ sinh - Sàn ceramic: mạch gạch sạch, khô ráo, không có vết bẩn bám nặng, không có vết bã kẹo cao su, không để lại mùi tanh. - Sàn đá: mặt sàn sáng đều khô, không vết lau, không vết bẩn bám lâu ngày. - Sàn xi măng: không rác nổi, bề mặt sạch đều không có bột đất đọng lại thành vệt - Sàn khu vệ sinh: mạch gạch sạch, khô ráo, không có vết bẩn bám, hệ thống thoát nước sàn không bị tắc nơi nắp chắn
6	Nhà vệ sinh	- Hàng ngày dội nước, quét dọn, lau chùi, đánh cọ thường xuyên, không có cáu bẩn, đảm bảo luôn sạch sẽ, khô, không có mùi hôi. Lau sạch bụi bẩn trên máng đèn, bình nóng lạnh, quạt thông gió, cửa thông gió, tẩy sạch các vết dơ trên tường, trên các thiết bị vệ sinh, đánh bóng các thiết bị, lau sạch gương, bồn rửa, bồn cầu, bồn tiểu... Diệt trùng và làm sạch các vết vàng ố bằng hóa chất. - Cần gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn. - Cửa ra vào không có bụi và vết bẩn. - Vòi nước không có vết bẩn. - Không có tóc, rác trên lỗ thoát nước. - Ống thoát nước không có bụi bẩn bám. - Lòng chậu phải sạch sẽ, không bụi bẩn hoặc cặn bã bám. - Thùng rác được lót nilong. Thay rác hàng ngày hoặc khi cần thiết. Làm sạch thùng rác, nắp thùng rác.

Stt	Danh mục	Yêu cầu chất lượng đầu ra cụ thể
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên kiểm tra thay nước rửa tay, giấy vệ sinh</li> <li>- Cuối mỗi buổi sáng và buổi chiều, công nhân thu nhặt rác và chuyển ra điểm tập kết rác thải của đơn vị, đảm bảo các thùng rác trong nhà vệ sinh không có rác tồn đọng và luôn sạch sẽ.</li> </ul>
7	Kính mặt ngoài trên cao (>4m)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không bám bụi, vết ố, loang, các vết bám trên bề mặt kính.</li> <li>- Không làm xước kính</li> </ul>
8	Chậu cây	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có đầu mẫu thuốc lá</li> <li>- Không có rác và mảnh vụn</li> </ul>
9	Các yêu cầu về thu gom rác thải	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thùng rác: phải có nắp đậy, phía trong không có rác lưu, không bốc mùi hôi, để vị trí phù hợp, phía ngoài sạch, phía dưới thùng</li> <li>- Không có đất bẩn, nước đọng, phải vệ sinh định kỳ.</li> <li>- Thu gom vận chuyển rác thải hàng ngày. Khi thu gom, vận chuyển rác thải phải chú ý không để chất thải rơi vãi, tập trung gọn gàng, đúng nơi quy định. Không để chất thải dạng lỏng chảy trên đường vận chuyển, nếu có phải xử lý lau bằng hóa chất khử khuẩn ngay</li> </ul>
10	Khu thang bộ/ thoát hiểm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bậc cầu thang, tay vịn, chiếu nghỉ: Không có rác nổi, bụi bẩn</li> <li>- Lau sạch gạt kính</li> <li>- Trần, tường, đèn: Không có mạng nhện, bụi bẩn</li> <li>- Thùng rác, gạt tàn: Sau mỗi ngày phải vệ sinh, đổ rác, không để rác lưu sang ngày hôm sau.</li> </ul>
11	Khu thang máy	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quét sạch bụi bẩn, rác.</li> <li>- Lau sạch các bảng điều khiển, tay vịn, biển hiệu quảng cáo, sàn....</li> <li>- Thường xuyên kiểm tra, vệ sinh thang máy</li> </ul>
12	Khu vực thang cuốn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi vệ sinh kính thang, tay vịn được xử lý sạch</li> <li>- Bậc thang hết bụi bẩn tại các khe rãnh, bề mặt inox sáng bóng</li> </ul>
13	Khu vực sảnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mặt sảnh sạch đều, không bụi, không vết chân, không vết lau; không vết bẩn nơi các góc khuất.</li> </ul>
14	Khu vực ngoại cảnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có rác</li> <li>- Không có lá và cành</li> <li>- Cuối mỗi buổi sáng và buổi chiều, công nhân thu nhặt rác và chuyển ra điểm tập kết rác thải của đơn vị, đảm bảo các thùng rác không có rác tồn đọng.</li> </ul>

### 3.6. Yêu cầu tổ chức thực hiện và nhân sự cho gói thầu

- Nhà thầu phải có bảng kê khai danh sách nhân sự thực hiện gói thầu và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản kê khai, nếu khai không đúng sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định hiện hành. Có kế hoạch, giải pháp nhân sự bổ sung kịp thời để đáp ứng trong giờ cao điểm hoặc trong những tình huống đột xuất.

- Thiết lập và tổ chức nhân sự thực hiện toàn bộ việc làm sạch trong phạm vi và đối tượng làm sạch được nêu trên;

- Đào tạo, trang bị cho đội ngũ nhân viên làm sạch các thiết bị, dụng cụ và hoá chất làm sạch chuyên nghiệp cần thiết nhằm phục vụ công việc tốt nhất;

- Sử dụng các loại hóa chất làm sạch an toàn, được phép lưu hành trên thị trường. Việc sử dụng, pha chế và liều lượng của hóa chất của nhân viên trong quá trình làm sạch phải đảm bảo đúng quy trình, an toàn và hiệu quả.

- Giám sát đội ngũ nhân viên làm sạch và kiểm soát chất lượng làm sạch. Báo cáo chủ đầu tư kịp thời các vấn đề phát sinh tại nơi làm việc và đề xuất phương hướng xử lý.

- Trong phương án tổ chức thi công của nhà thầu phải có nhân sự sử dụng cho gói thầu tối thiểu là 44 người (trong độ tuổi lao động);

- Toàn bộ nhân sự đã qua đào tạo chuyên môn, có kinh nghiệm trong lĩnh vực vệ sinh công nghiệp, hiểu biết về kỹ năng làm sạch và các thiết bị công nghiệp (có chứng nhận đào tạo chuyên môn cơ bản chứng thực), trong đó: 10 người làm việc tại Trụ sở Chính phủ, 24 người làm việc tại Trụ sở Văn phòng Chính phủ và 10 người làm việc trên cao (có chứng nhận đào tạo “An toàn làm việc trên cao” của cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực); có 01 nhân sự có bằng lái xe nâng.

- Tất cả nhân lực tham gia gói thầu phải có giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hoặc thẻ an toàn lao động (còn hiệu lực), xác nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC và cứu nạn, cứu hộ do cơ quan có thẩm quyền cấp.

*Để phục vụ việc lập quy trình thực hiện công việc, biện pháp tổ chức thi công, nhà thầu có thể khảo sát hiện trường thực tế để xây dựng biện pháp thi công nhằm đảm bảo tính phù hợp, khả thi trong quá trình sử dụng (số điện thoại liên hệ để khảo sát, đ/c Hường: 080.40919).*

### **3.7. Các cam kết của nhà thầu:**

#### ***3.7.1. Cam kết về thời gian thực hiện hợp đồng***

- Cam kết thực hiện công việc trong 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Để đảm bảo an toàn, an ninh thực hiện công việc trong các khu vực quan trọng, có tính bảo mật cao, nhà thầu cam kết trong trường hợp trúng thầu phải cung cấp:

+ Giấy khám sức khỏe gần nhất (tối đa không quá 6 tháng)

+ Lý lịch tư pháp, không tiền án, tiền sự (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền tối đa không quá 6 tháng).

#### ***3.7.2. Cam kết về quy định làm việc của nhân viên***

- Nhân viên đi làm đầy đủ, đúng thời gian quy định, mặc đồng phục bảo hộ do nhà thầu trang bị đầy đủ, đeo thẻ tên có ảnh và dấu giáp lai của nhà thầu trong thời gian lao động; có ý thức giữ gìn, bảo vệ tài sản của của nơi làm việc và tuân

thủ nội quy, kỷ luật và quy trình làm việc.

- Nhà thầu có bản cam kết có biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trong quá trình làm việc và chịu trách nhiệm toàn bộ về mọi sự cố do lỗi của nhân sự bên nhà thầu gây ra (nếu có) trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Không tổ chức, không tham gia các hoạt động, trò chơi ăn tiền trái pháp luật trong phạm vi Cơ quan nơi đến làm việc.

- Không tàng trữ, buôn bán, sử dụng ma túy hoặc các chất gây nghiện trái pháp luật trong phạm vi Cơ quan nơi đến làm việc.

- Không tổ chức, không tham gia các hoạt động gây ảnh hưởng không tốt đến đoàn kết nội bộ, uy tín, thương hiệu, tài sản của Cơ quan nơi đến làm việc.

- Bồi thường hư hỏng, mất mát các tài sản được giao quản lý, sử dụng phục vụ công việc.

### **3.7.3. Cam kết về các thiết bị, dụng cụ, hóa chất làm sạch**

- Nhà thầu tự huy động thiết bị (nếu cần thiết) đảm bảo phù hợp và đáp ứng yêu cầu về chất lượng công việc và yêu cầu về kết quả đầu ra của Bên mời thầu.

- Các dụng cụ phục vụ công việc như cây lau, xô chậu, gạt kính, gạt sàn, mo hót, túi nylon: nhà thầu phải trang bị đầy đủ cho nhân viên vệ sinh đảm bảo công việc được diễn ra theo đúng tiến độ và chất lượng.

- Các loại hóa chất được nhà thầu sử dụng trong quá trình làm việc bao gồm nước xịt thơm, chất tẩy rửa, hóa chất lau kính, lau sàn phải có xuất xứ rõ ràng, được phép lưu hành trên thị trường, đảm bảo vệ sinh, an toàn tuyệt đối. Hóa chất sử dụng phải phù hợp với bề mặt vật liệu, đảm bảo kéo dài tuổi thọ các bề mặt vật liệu cũng như tính thẩm mỹ.

## **4. Giải pháp và phương pháp luận:**

*Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:*

*1. Giải pháp và phương pháp luận;*

*2. Kế hoạch công tác.*

## **5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:**

*Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.*